

Số: 191/BC-NBK

Vạn Thắng, ngày 09 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO **Tổng kết năm học 2019-2020**

Thực hiện Công văn số 806/PGD&ĐT ngày 07/7/2020 của Phòng GD&ĐT Vạn Ninh về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết học năm học 2019-2020;

Để đánh giá toàn diện các mặt hoạt động trong năm học 2019-2020, trường THCS Nguyễn Bình Khiêm báo cáo tổng kết năm học với những nội dung cụ thể sau:

Phần mở đầu

I. KHÁI QUÁT VỀ QUY MÔ GIÁO DỤC

- Mạng lưới trường lớp: Trường có 17 Phòng học kiên cố sử dụng cho 28 lớp. Khu hành chính (Phòng làm việc): 09 phòng; Phòng thiết bị - ĐDDH: 02; Phòng thí nghiệm thực hành: 02; phòng học chức năng: 02

Thư viện gồm 03 phòng (phòng đọc học sinh, phòng đọc giáo viên, phòng làm việc của cán bộ thư viện và kho).

Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.

Công trình phụ: Nhà xe GV: 01; Nhà xe HS: 03; Công trình vệ sinh: 06.

- Tổng số học sinh:

Khối	Số Lớp	Số học sinh / nữ		Số H.S chuyển vùng, chuyển đến		Số H.S lên lớp thẳng	Số H.S lưu ban	Số H.S thi lại
		Đầu năm	Cuối năm	Số lượng	Nữ			
6	7	263	260	CĐến:02 Cđi: 02 CV: 03	CV: 01	238	04	18
7	7	267	258	CV: 09	CV: 02	256	0	02
8	7	259	253	CV: 06	CV: 02	233	01	19
9	7	227	221	CV: 06	CV: 05	221	0	0
T.C	28	1016	992	CV: 24	CV: 10	948- tỉ lệ 95,57%	05	39

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 71/49 nữ. Trong đó: Cán bộ quản lý 03/01 nữ, giáo viên 56/41 nữ, tổng phụ trách đội 01/00 nữ, nhân viên 11/08 nữ.

- Số giáo viên trên chuẩn 51/56 GV, tỉ lệ 91,1%.

II. TÌNH HÌNH VÀ BỐI CẢNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Thuận lợi

Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng và các đoàn thể địa phương quan tâm đến nhà trường, chăm lo đến sự nghiệp giáo dục của xã nhà;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện có sự quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện tốt cho nhà trường xây dựng và phát triển;

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, năng động và có nhiều tâm huyết với nghề;

Trường có tổ chức chi bộ đảng với 25 đảng viên, tỉ lệ đảng viên đạt 35,2%;

Tập thể CB, GV, CNV đoàn kết, nhiệt tình, có năng lực, năng động.

2. Khó khăn

Công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình còn gặp nhiều khó khăn trong công tác giáo dục học sinh cá biệt vì thiếu sự quan tâm của phụ huynh học sinh, đặc biệt là phụ huynh vùng biển.

Về tình hình đội ngũ: về cơ bản đảm bảo theo quy định 2.0 nhưng có nhiều bộ môn thừa giáo viên- Giáo dục công dân, Sinh học; có bộ môn gặp khó khăn trong việc bố trí, phân công giảng dạy- Ngữ văn.

Về cơ sở vật chất: nhà trường không có hệ thống thoát nước nội bộ nên mùa mưa gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt của học sinh.

Phần một

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 09 NHÓM NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ 05 GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kết quả thực hiện 9 nhóm nhiệm vụ

1.1. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp của nhà trường:

Nhà trường tiếp tục rà soát lại mạng lưới trường, lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý:

Thực hiện tốt việc quản lý, sắp xếp, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp GV THCS. Kết quả có 100% giáo viên được xếp loại khá trở lên.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng tự nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Cụ thể, năm học 2019-2020 trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức 10 chuyên đề/05 tổ, qua đó phát huy tốt tinh thần tự học của cán bộ- giáo viên trong nhà trường.

Nhà trường cũng đã chú trọng đến công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực, đặc biệt là năng lực quản trị nhà trường của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng thông qua các hình thức như: kiểm tra nội bộ trường học, sinh hoạt chuyên môn cụm do Phòng GD&ĐT tổ chức, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý...

Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp cốt cán do Bộ Giáo dục tổ chức về việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.

1.3. Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông:

Triển khai thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của học sinh.

Ban giám hiệu và tổ trưởng chuyên môn tham gia lớp tập huấn về triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản trên cơ sở tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Thực hiện tốt chương trình giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường và phối hợp với trường trung cấp nghề Vạn Ninh tư vấn nghề cho học sinh lớp 9 giúp các em có nhận thức rõ về định hướng nghề nghiệp. Kết quả có 34 học sinh làm hồ sơ đăng ký học trường Trung cấp nghề Vạn Ninh.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh:

Đội ngũ giáo viên tiếng Anh nhà trường tích cực học tập, bồi dưỡng khung năng lực ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường. Kết quả có 07/07 giáo viên có trình độ ngoại ngữ B2. Năm học 2019-2020, trường có 151 học sinh học ngoại ngữ theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”.

1.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục:

Toàn trường có 10 máy tính và laptop, có 03 máy chiếu Projecter, 1 phòng học dạy máy chiếu để phục vụ giảng dạy bài giảng điện tử. Trang bị máy tính văn phòng, máy scan đã kết nối Internet với các bộ phận (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, văn thư, thiết bị, y tế, Đoàn đội...). Kết nối mạng WiFi với 3 cổng phát ở 3 vị trí trong trường. Xây dựng trang Website của trường tốt, đăng tải nhiều thông tin, các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường.

Nhà trường thực hiện giao dịch văn bản điện tử Eoffice. Cập nhật thông tin, giao dịch qua mạng Internet trong nội bộ kịp thời. Thực hiện quản lý Tài chính, quản lý tài sản, quản lý CBVC, quản lý điểm học sinh, Quản lý học sinh tham gia BHYT, đăng ký chữ ký số điện tử,...theo phần mềm quy định của ngành.

Tham gia viết bài gửi Website của Phòng giáo dục, Website của trường. Giáo viên đã khai thác địa chỉ email tên miền khanhhoa.edu 100%. Thực hiện giao

dịch thông tin trong đơn vị qua hộp thư công vụ (Từ trường đến tổ đến giáo viên, nhân viên và ngược lại).

Nhà trường đã ban hành quy chế, phân công cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi quản lý và tổ chức cho GV cập nhật điểm số học sinh trên hệ thống VnEdu do VNPT Khánh Hòa cung cấp.

Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Số lượng GV biết thiết kế và sử dụng bài giảng điện tử trên lớp 56/56, tỉ lệ 100%.

- Số bài giảng điện tử đã được thực hiện trong năm học: 92 tiết vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể: tổ Toán – Lý: 29 tiết, Văn- Nhạc: 29 tiết, Hóa- Sinh- Công nghệ: 29 tiết, Sử- Địa- CD- MT: 38 tiết, Tiếng Anh: 17 tiết.

- Nhà trường duy trì xây dựng hoạt động và quảng bá trang Website của đơn vị tốt.

1.6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo:

Thực hiện tốt “3công khai” theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện đúng quy định của Nhà nước và hướng dẫn của ngành về Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Xây dựng quy chế và phương án chi tiêu nội bộ trong năm học. Công tác tài chính được quản lý thu, chi đúng mục đích, cân đối bảo đảm các hạng mục chi, quản lý tốt hệ thống sổ sách, kế hoạch, chứng từ thu chi tài chính. Tất cả những nội dung công khai được nhà trường công khai trong hội đồng sư phạm, trong các cuộc họp phụ huynh học sinh, niêm yết tại văn phòng giáo viên và trên Website của nhà trường.

1.7. Từng bước hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo:

Nhà trường đã triển khai đến giáo viên và học sinh Chương trình hành động số 20- CTr/TU ngày 24/4/2014 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8; Kế hoạch số 5369/KH-UBND ngày 04/9/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa; kế hoạch 1082/KH-SGDĐT ngày 10/9/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Về định hướng của nhà trường: tập trung phát triển ở học sinh về mặt trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời.

Để đạt được kết quả trên nhà trường không ngừng nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản

lý. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực.

Gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục nhân cách, lối sống cho con em mình.

1.8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo:

- Tình hình cơ sở vật chất:

Tổng số phòng học 17, số phòng học kiên cố 17, tỷ lệ 100% .

Tỉ lệ bình quân học sinh/ lớp: đầu năm 36,28 HS/28 lớp.

Số phòng học bộ môn 02, phòng thực hành, thí nghiệm 02.

- Việc thực hiện cơ chế khoán chi đảm bảo theo quy định và cân đối cơ cấu chi ngân sách, phục vụ tốt cho công tác chuyên môn; nhất là tăng cường các điều kiện phục vụ trực tiếp công tác dạy - học.

- Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực nhằm thúc đẩy sự nghiệp giáo dục phát triển và đạt nhiều thành quả cao hơn trong việc xây dựng môi trường học tập với đầy đủ tiện nghi. Cụ thể trong năm học nhà trường đã được phụ huynh học sinh, các nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài huyện tặng phẩm (không nhận tiền) với tổng giá trị khoảng 30.000.000 đồng để tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng học sinh giỏi cấp tỉnh.

1.9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao:

Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS cuối năm đạt được: tốt, khá 57/57 GV- tỉ lệ 100%.

Kết quả đánh giá giáo viên theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP: xếp loại hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ 57/57 GV – tỉ lệ 100%.

Số giáo viên dạy giỏi các cấp: 05 giáo viên cấp huyện.

2. Tình hình thực hiện 05 giải pháp cơ bản

2.2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo

Công tác cải cách hành chính như: Văn thư nhận và trả hồ sơ học sinh, nhận đơn chuyển trường, phát giấy chứng nhận tốt nghiệp, bằng tốt nghiệp... Y tế, kế toán nhận hồ sơ bảo hiểm y tế, tai nạn... được nhà trường giải quyết nhanh chóng khi phụ huynh học sinh đến liên hệ giải quyết, không gây phiền hà trong nhân dân.

Việc trình bày văn bản hành chính về hình thức và kỹ thuật được nhà trường thực hiện đúng với Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/1/2011 của Bộ nội vụ hướng dẫn trình bày văn bản hành chính. Điều này thường thể hiện trong các báo cáo, tờ trình, biên bản, quyết định,...

Xây dựng qui chế dân chủ, qui chế làm việc của cơ quan phù hợp với qui định trong Thông tư 28, 29, 30/TT- BGDĐT ban hành ngày 09/12/2009 của Bộ Giáo dục đào tạo và đặc điểm tình hình của đơn vị. Thực hiện 3 công khai để giáo viên, phụ huynh cùng tham gia giám sát hoạt động nhà trường nhằm thực hiện nguyên tắc giáo viên biết, giáo viên bàn, giáo viên làm và giáo viên kiểm tra.

Nâng cao hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính các đơn vị trường học. Nhà trường đã xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ thông qua Hội nghị viên chức, bàn bạc và thống nhất thực hiện theo quy chế.

Thực hiện Nghị định 11/2011/NĐ-CP ngày 5/5/2011 của Chính phủ về thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, nhằm kiềm chế lạm phát; thực hiện phân công lao động hợp lý nhằm thúc đẩy hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường.

2.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý

Trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ của Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Bình Khiêm về cơ bản đảm bảo cho sự lãnh đạo phát triển công tác giáo dục của nhà trường trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo. Tuy nhiên, so với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực ngày càng cao thì vẫn tồn tại những khó khăn, thách thức đó là trình độ ngoại ngữ còn nhiều hạn chế trong việc thu thập, xử lý thông tin trong, ngoài nước về giáo dục và những yếu tố tác động khác.

2.3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho công tác giáo dục của nhà trường

Trong những năm qua, mặc dù đã được UBND huyện và Phòng GD&ĐT Vạn Ninh quan tâm đầu tư, trang bị cơ sở vật chất cho nhà trường như: xây mới 02 phòng thí nghiệm thực hành, tường rào bao quanh, bê tông sân trường,..... Song với ngân sách cấp chi hoạt động thường xuyên hằng năm vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu mở rộng quy mô cơ sở vật chất trường, lớp và trang thiết bị dạy học của nhà trường. Vì thế nhà trường chỉ mở được 02 lớp 6 (lớp 6/1 và 6/7) học 2 buổi/ ngày ở học kỳ I; chưa có hệ thống thoát nước nội đúng chuẩn nên việc sinh hoạt và tổ chức các hoạt động ngoại khóa gặp nhiều khó khăn về mùa mưa.

2.4. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Nhà trường cũng đã tiến hành rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí và bổ sung các minh chứng KĐCL. Kết quả Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm tự đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

2.5. Công tác truyền thông về giáo dục đào tạo

Thông qua các buổi họp PHHS lớp, nhà trường tổ chức truyền thông cho phụ huynh học sinh hiểu nắm được:

- Kế hoạch số 1442/KH-UBND ngày 24/7/2014 của UBND huyện Vạn Ninh về việc thực hiện Kế hoạch số 72-KH/HU của Huyện ủy Vạn Ninh về thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với đặc thù của nhà trường; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục giữ vững và phát huy kết quả Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn xã Vạn Thắng. Đa dạng hóa các phương thức học tập nhằm đáp ứng nhu cầu và tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Tổ chức cho học sinh ký cam kết không vi phạm luật pháp, đặc biệt là Luật An toàn giao thông; vận động, giáo dục học sinh chấp hành tốt các chủ trương, quy định của địa phương, thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng và Nhà nước.

- Dạy đủ các môn học và kế hoạch dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức tốt các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh. Tăng cường và đổi mới các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp về cả nội dung và hình thức để thu hút sự tham gia tích cực của học sinh.

- Quan tâm, giúp đỡ ân cần các đối tượng học sinh yếu kém và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; vận động xã hội tham gia hỗ trợ về cả vật chất và tinh thần; có nhiều hình thức tuyên dương, khen thưởng để động viên học sinh chăm chỉ rèn luyện và chuyên cần học tập.

- Đầu tư các nguồn lực cho công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức các kỳ kiểm tra an toàn, nghiêm túc, công bằng, hiệu quả. Tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá về việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

1. Kết quả đạt được

1.1. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức, quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

- Nhà trường chủ động tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, phối hợp với các đoàn thể, tổ chức ở địa phương đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương. Kết quả đạt được: giữ vững trường học luôn xanh, sạch, đẹp; nâng cao giáo dục thẩm mỹ nhằm giúp học sinh có cái nhìn đúng đắn, tự tạo cho mình bản lĩnh sống, chủ

động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội tác động vào.

- Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, trên cơ sở hướng dẫn công tác chuyên môn của Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục, ban giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn lựa chọn chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành để xây dựng một số bài học tích hợp hoặc tích hợp liên môn nhằm hướng tới định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2019-2020. Kết quả đạt được: Tổng số chủ đề được soạn và giảng dạy là 35. Trong đó: bộ môn Toán – 02, Lý - 02, Sinh - 04, Hóa - 02, Công nghệ - 03, Sử - 12, Địa- 04, Công dân - 03, Văn - 02, Nhạc - 01.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học nhằm hướng tới rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh (tổng cộng giáo án điện tử được giảng dạy trong năm học 92 tiết).

- Công tác giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông: chỉ đạo thực hiện nội dung hướng nghiệp đối với lớp cuối cấp theo chủ đề hàng tháng. Phối hợp với trường Trung cấp nghề Vạn Ninh tư vấn nghề cho học sinh để làm chuyển biến tích cực trong nhận thức của học sinh, phụ huynh học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Việc triển khai và dạy học ngoại ngữ theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”: 02 lớp 6, 02 lớp 7 với 142 học sinh.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện trong giáo viên và học sinh; khuyến khích học sinh vận dụng kiến thức môn học để giải quyết những vấn đề thực tiễn góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy và học; phát triển năng lực, tư duy sáng tạo của học sinh tạo cơ hội cho học sinh giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.

Kết quả đạt được trong năm học:

+ Học sinh tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp huyện: đạt 03 sản phẩm (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba).

+ Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh: đạt 03 sản phẩm (01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải khuyến khích).

- Công tác giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, phòng chống bạo lực, chấp hành luật pháp và các chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước: Nhà trường tập trung giáo dục học sinh về nền nếp đạo đức, thói quen, hành vi tốt trong ứng xử, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn, thương tích; tổ chức các hình thức hoạt động, vui chơi bổ ích như: Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, Hội thi làm bưu thiếp nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Hội thi kể chuyện về

Bác Hồ kính yêu ... tổ chức tốt hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp thông qua sinh hoạt chủ điểm hàng tháng.

Đánh giá hạnh kiểm học sinh: loại Tốt – 85,18%, khá – 12,6%; Trung bình-2,22%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

- Công tác giáo dục thể chất: tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp trường với 05 môn (bóng đá, bóng chuyền, đá cầu, đẩy gậy, điền kinh). Ban văn thể mỹ phối hợp với tổng phụ trách triển khai, tổ chức và tham gia các hội thi như: Triển khai các bài múa hát tập thể trong năm theo qui định. Tham gia tích cực Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện và đạt giải Ba toàn đoàn.

Xếp loại thể lực học sinh cuối năm học đạt yêu cầu trở lên 95,6%

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày: 02 lớp 6 với 76 học sinh.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo XMC-PCGDTH-THCS-THPT của xã thực hiện nhiệm vụ phổ cập THCS trên địa bàn xã; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh giữ số lượng học sinh trong nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, tỉ lệ tốt nghiệp THCS, hạn chế học sinh lưu ban và bỏ học. Giữ xã đạt chuẩn phổ cập THCS năm 2019.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Trường đã đạt trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2015-2020. Đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá để giữ chuẩn và đạt chuẩn giai đoạn 2 theo Thông tư hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến nay, công tác giữ chuẩn quốc gia giai đoạn 1 được đảm bảo.

Tuy nhiên để đạt được chuẩn quốc gia giai đoạn 2 năm 2020, nhà trường cần Phòng Giáo dục quan tâm đầu tư thêm về cơ sở vật chất như: hệ thống thoát nước nội bộ, nhà đa năng, phòng lap để dạy ngoại ngữ...

- Công tác tuyển sinh lớp 6 và duy trì sĩ số trong nhà trường:

Số học sinh tuyển mới vào lớp 6: 274/274 HS, đạt tỉ lệ 100% so với kế hoạch giao.

Tỉ lệ bỏ học 0,0 %, so với năm học 2018-2019 giữ vững.

Những giải pháp chống bỏ học: Tuyên truyền vận động học sinh đến trường, phối hợp các biện pháp hạn chế học sinh bỏ học thông qua các hội nghị cha mẹ học sinh lớp, nhà trường và mối quan hệ thường xuyên với cha mẹ học sinh, các Ban đại diện lớp, Ban đại diện trường; Thường xuyên nắm tình hình, báo cáo đề xuất với địa phương để chỉ đạo các thôn, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh kịp thời huy động ngang học sinh trở lại trường; Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phân loại, nắm sát các đối tượng học sinh, diện chính sách, gia đình nghèo, học sinh yếu kém, diện cá biệt để có biện pháp theo dõi và giúp đỡ, hỗ trợ học sinh kịp thời; giao chỉ tiêu thi đua đối với lớp và công tác chủ nhiệm, tăng cường công tác giáo dục, quản lý của giáo viên chủ nhiệm, thường xuyên quản lý tình hình học sinh, yêu cầu giáo viên chủ nhiệm trực tiếp đến gia đình vận động.

1.2. Công tác đổi mới quản lý chuyên môn và các hoạt động giáo dục

Triển khai và thực hiện nghiêm túc khung chương trình và tinh thần giảm tải theo quy định của Bộ Giáo dục; việc đưa tài liệu địa phương vào giảng dạy ở các bộ môn như: Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, GDCD được nhà trường thực hiện nghiêm túc theo đúng sự chỉ đạo của các cấp.

Việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đảm bảo số lần theo qui định (02 lần/tháng). Trong sinh hoạt các tổ đã tập trung đến công tác sinh hoạt theo nhóm chuyên môn để giúp nhau trong việc trao đổi các dạng bài khó, dạng bài mang tính tổng kết; tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm các tiết kiểm tra chung theo đề của nhà trường – đánh giá ma trận, mức độ đề, kết quả đạt được và những hạn chế của học sinh, đồng thời qua đó đề ra hướng khắc phục để giúp học sinh đạt kết quả cao hơn trong các lần kiểm tra sau.

Việc đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở phát huy hiệu quả sử dụng phương tiện - ĐDDH, tích cực xóa bỏ lối “đọc chép”, phát huy tính tích cực của học sinh, có 57/57 giáo viên đăng ký, thực hiện đổi mới ít nhất 01 phương pháp dạy học, đạt tỉ lệ 100%.

Công tác kiểm tra, đánh giá luôn được nhà trường quan tâm, hoàn thiện. Cách kiểm tra, làm đề kiểm tra, đánh giá học sinh nhà trường đã chỉ đạo đến từng giáo viên phải bám sát vào chuẩn.kiến thức, kỹ năng.

Chất lượng giáo dục văn hóa của học sinh:

Khối	Loại	Tỉ lệ %	Đánh giá	Số liệu năm học 2018-2019
Khối 6	Giỏi	26,9%	Giảm 5,5%	32,4%
	Khá	38,9%	Tăng 3,0%	35,9%
	Yếu- kém	8,5%	Tăng 3,2%	5,3%
Khối 7	Giỏi	38,8%	Giảm 3,4%	42,2%
	Khá	37,2%	Giảm 2,7%	39,9%
	Yếu- kém	0,8%	Tăng 0,8%	0,0%
Khối 8	Giỏi	31,2%	Giảm 9,2%	40,4%
	Khá	32,4%	Giảm 0,2%	32,6%
	Yếu - kém	7,9%	Tăng 7,9%	0,0%
Khối 9	Giỏi	29%	Tăng 1,2%	27,8%
	Khá	34,8%	Giảm 4,3%	39,1%
	Yếu	0.0%	0.0%	0.0%
Toàn trường	Giỏi	31,6%	Giảm 4,1%	35,7%
	Khá	35,9%	Giảm 1,0%	36,9%
	Yếu- kém	4,4%	Tăng 2,9%	1,5%

- Số học sinh giỏi cấp huyện các bộ môn văn hóa: đạt 11 học sinh. Cụ thể: 01 học sinh đạt giải Nhất môn Hóa học; 01 học sinh đạt giải Nhì môn Vật Lý; 03 học sinh đạt giải Ba (01 Vật lý, 01 Địa lý, 01 Tiếng Anh); 06 học sinh đạt giải Khuyến khích (01 Vật lý, 02 Địa lý, 01 Tiếng Anh, 01 Ngữ văn, 01 Lịch sử), **trường xếp vị thứ 2/13 trường THCS.**

- Số học sinh giỏi cấp tỉnh: đạt 04 HS (01 giải Nhì Địa lý, 01 Ba Địa lý, 01 khuyến khích Vật lý, 01 khuyến khích Lịch sử).

Công tác ứng dụng và quản lý sổ điểm điện tử trên hệ thống VnEdu được thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của các cấp.

Tình hình quản lý dạy thêm, học thêm: Nhà trường đã tổ chức triển khai trong giáo viên những văn bản quy định về việc dạy thêm- học thêm của các cấp như: Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định dạy thêm, học thêm; Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND, ngày 08/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 17/3/2014 của UBND huyện Vạn Ninh về việc thực hiện các quy định về dạy thêm học thêm. Tiến hành tổ chức ký cam kết trong giáo viên thực hiện tốt quy định về dạy thêm, học thêm. Đến nay không có giáo viên vi phạm việc dạy thêm ngoài nhà trường.

1.3. Hạn chế, nguyên nhân: không

2. Giáo dục thường xuyên

2.1. Kết quả đạt được

Xây dựng xã hội học tập: đây là chủ trương lớn, đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Xã hội học tập là một cơ sở tạo nguồn nhân lực có kỹ thuật, tri thức cao phục vụ CNH, HĐH đất nước. Xã hội học tập đòi hỏi sự học tập thường xuyên, liên tục, suốt đời.

Hội khuyến học nhà trường ngày càng được mở rộng về số lượng- 28 chi hội khuyến học lớp và 01 chi hội khuyến học giáo viên, công nhân viên với tổng số hội viên trên 900 người.

Hoạt động của Hội khuyến học đã hỗ trợ nhà trường trong công tác phát triển hệ thống, mạng lưới trường lớp. Duy trì giữ vững xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS. Đẩy mạnh công tác thi đua- khen thưởng trong nhà trường. Chất lượng giáo dục ngày một nâng lên đặc biệt là kết quả thi học sinh giỏi các cấp, tốt nghiệp THCS.

2.2. Hạn chế, nguyên nhân: không

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Các phong trào thi đua được giữ vững như: Phong trào học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh và cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp huyện, tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả các cuộc vận động của Đảng và Nhà nước, của toàn ngành giáo dục, giữ vững kỷ cương, nề nếp nhà trường, xây dựng nội bộ đoàn kết, dân chủ, phối hợp đẩy mạnh các hoạt động của đoàn thể.

2. Hạn chế, yếu kém: Không

3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

- Ban giám hiệu tạo được sự đoàn kết thống nhất trong toàn thể hội đồng sư phạm để xây dựng nhà trường.

- Phát huy hết khả năng của từng giáo viên trong việc đóng góp xây dựng nhà trường.

- Luôn bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ giáo viên.

- Trong công tác xã hội hoá giáo dục phải xây dựng được mối liên hệ tốt giữa nhà trường- địa phương; nhà trường - gia đình - xã hội.

Phần hai

DỰ KIẾN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2020 - 2021

I. Tình hình thực hiện 9 nhóm nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp của nhà trường nhằm duy trì trường hạng II với 26 lớp theo kế hoạch của UBND huyện Vạn Ninh.

1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Thực hiện tốt việc quản lý, sắp xếp, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp GV THCS.

Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên có trình độ CĐSP học nâng chuẩn đảm bảo trình độ theo quy định của Luật giáo dục.

3. Triển khai thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của học sinh.

Thực hiện tốt chương trình giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường và phối hợp với trường trung cấp nghề Vạn Ninh tư vấn nghề cho học sinh lớp 9 giúp các em có nhận thức rõ về định hướng nghề nghiệp.

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

4. Đội ngũ giáo viên tiếng Anh nhà trường tích cực học tập, bồi dưỡng khung năng lực ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường.

5. Thực hiện tốt giao dịch văn bản điện tử Eoffice. Cập nhật thông tin, giao dịch qua mạng Internet trong nội bộ kịp thời. Thực hiện quản lý Tài chính, quản lý

tài sản, quản lý CBVC, quản lý điểm học sinh, Quản lý học sinh tham gia BHYT, đăng ký chữ ký số điện tử,...theo phần mềm quy định của ngành.

6. Thực hiện tốt “3 công khai” theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện đúng quy định của Nhà nước và hướng dẫn của ngành về Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Tiếp tục triển khai đến giáo viên và học sinh Chương trình hành động số 20- CTTr/TU ngày 24/4/2014 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8; Kế hoạch số 5369/KH-UBND ngày 04/9/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa; kế hoạch 1082/KH-SGDĐT ngày 10/9/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực nhằm thúc đẩy sự nghiệp giáo dục phát triển.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

II. Tình hình thực hiện 05 giải pháp cơ bản

1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong nhà trường: Việc tiếp nhận và trả hồ sơ học sinh được giải quyết nhanh chóng khi phụ huynh học sinh đến liên hệ giải quyết, không gây phiền hà trong nhân dân.

Và thực hiện đúng với Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/1/2011 của Bộ nội vụ hướng dẫn trình bày văn bản hành chính trình bày văn bản hành chính trong soạn thảo văn bản.

Nâng cao hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính các đơn vị trường học.

Thực hiện Nghị định 11/2011/NĐ-CP ngày 5/5/2011 của Chính phủ về thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, nhằm kiềm chế lạm phát; Thực hiện phân công lao động hợp lý nhằm thúc đẩy hiệu quả công giáo dục của nhà trường.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý:

Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng tiếp tục tự học để trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đảm bảo cho sự lãnh đạo phát triển công tác giáo dục của nhà trường trong năm học 2020-2021.

3. Tích cực tham mưu Phòng GD&ĐT Vạn Ninh quan tâm đầu tư, trang bị cơ sở vật chất cho nhà trường như: xây mới phòng học, phòng bộ môn để mở các lớp 2 buổi/ ngày; dạy ngoại ngữ trong nhà trường theo đề án 2020, hệ thống thoát nước nội bộ...

4. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục: Xây dựng kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và đăng ký Sở giáo dục đánh giá ngoài.

5. Duy trì và thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục đào tạo trong nhà trường.

Phần ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN : KHÔNG

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 của trường THCS Nguyễn Bình Khiêm./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Vạn Ninh (báo cáo);
- Đảng Ủy, UBND xã Vạn Thắng (báo cáo);
- Trường THCS Hoa Lư- Chủ trì khối TĐ (báo cáo);
- HT, PHT, CĐCS, các tổ, bộ phận;
Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phùng Thanh Phong